TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **147**/2023/HSST
Ngày 25/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Đinh Ngọc Liên**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hà**

Ông **Phùng Ngọc Toàn**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Phạm Thị Thanh Phương –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Thủy** - Kiểm sát viên

Ngày 25/9/2023, tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân quận Ba Đình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 140/2023/TLST- HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 333 /2023/HSST-QĐ ngày 08/9/2023 đối với bị cáo: **Vũ Anh B**, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: T, quận T, tỉnh T. Nơi ở: Số 17 ngách 173/14 H, phường N, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Vũ Ngọc G, sinh năm 1954 (đã chết); Họ tên mẹ: Chu Thị K, sinh năm 1954 (đã chết); Bị can không có vợ, con. Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ nhất.

Tiền án tiền sự: 03 tiền án; 03 tiền sự

+ Bản án số 117/HSST ngày 23/4/2009: Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm - thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 19/10/2010. Đã thi hành án phí HSST ngày 30/6/2009.

+ Bản án số 71/2018/HSST ngày 15/6/2018: Toà án nhân dân quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 21/01/2020. Đã thi hành án phí HSST ngày 25/9/2018.

+ Bản án số 164/HSST ngày 28/10/2021 (phạm tội ngày 03/6/2021): Toà án nhân dân quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 02/10/2022. Đã thi hành án phí HSST và án phí DSST ngày 23/6/2022.

Bị can bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 14/5/2023. Hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam số 1 - CATP Hà Nội để điều tra. Số giam: 2628, buồng giam: B21 (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Lê Duy H; Sinh năm: 1974; Trú tại: số 24 Ngõ 1009 H, phường C, quận H, thành phố H.(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00 ngày 14/5/2023, Vũ Anh B đi bộ lang thang trong khu 7,2 ha V, quận B, H với mục đích xem ai có sơ hở gì để trộm cắp tài sản. Khoảng 13h18' khi đi đến khu vực phía sau nhà A khu 7,2 ha V, B phát hiện có 02 chiếc xe đạp địa hình của anh Lê Duy H (SN: 1974, trú tại: số 24 ngõ 1009 H, phường C, quận H, thành phố H) đang khoá xích phía sau của hai xe vào nhau và không có người trông giữ. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, B tiến đến dùng 02 tay cầm vào tay lái 02 chiếc xe đạp đó rồi dắt xe đi về hướng ngõ 6 phố V, quận B, H để tẩu thoát. Khi B dắt xe đi được khoảng 30 mét thì bị chị Đặng Thị L (SN: 1975, trú tại: số 2 T, phường V, quận B, thành phố H) phát hiện hô "trộm…trộm". Nghe tiếng tri hô, anh Nguyễn Năng T (SN: 1960, địa chỉ: số 43 ngách 49 ngõ 462 đường B, phường V, quận B, thành phố H) và anh Nguyễn Hoài N (SN: 1986, địa chỉ: số 51 ngách 49 ngõ 462 đường B, phường V, quận B, thành phố H) liền đuổi theo B. Thấy hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, B đã bỏ lại 02 chiếc xe đạp và chạy về phía ngõ 6 phố V tẩu thoát. Khi B chạy đến số 94 ngõ 6 phố V thì bị người dân và Công an phường bắt được. Sau đó, Công an phường Vĩnh Phúc đã đưa B cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Vũ Anh B: 01 chiếc xe đạp địa hình màu trắng, trên thân xe có ghi chữ Mumar; 01 chiếc xe đạp địa hình màu đen, trên thân xe có ghi chữ TrinWF; 01 túi đeo chéo bằng da màu nâu, bên trong có 01 điện thoại di động Redmi Note 9, màu xanh, số sim: 0867xxxxxx, số Imei1: 862122056xxxxxx, số Imei2: 862122056xxxxxx.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 70/KLĐG - HĐĐGTS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Ba Đình kết luận: 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Mumar màu trắng đã qua sử dụng, trị giá 2.400.000 đồng; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TrinWF màu đen đã qua sử dụng, trị giá 1.600.000 đồng; tổng giá trị tài sản: 4.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Anh B đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập trong hồ sơ.

Ngày 05/6/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Lê Duy H 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Mumar màu trắng và 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TrinWF màu đen đều đã qua sử dụng. Anh H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác

Tại cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 23/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình quyết định truy tố bị cáo **Vũ Anh B** về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy bố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ

Anh B về hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xét nhân thân bị cáo Vũ Anh B có 01 tiền án đã được xoá án tích, 03 tiền sự đã hết thời hiệu và 02 tiền án năm 2018, 2022 chưa được xóa án tích nên xác định bị cáo phạm tội tái phạm nguy hiểm, do vậy phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vũ Anh B mức án từ 30thángđến 36 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Redmi Note 9, màu xanh, số sim: 0867xxxxxx, số Imei1: 862122056xxxxxx, số Imei2: 862122056xxxxxx và 01 túi đeo chéo bằng da màu nâu.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Anh B không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h18' ngày 14/5/2023, tại phía sau nhà A khu 7,2 ha Vĩnh Phúc phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Vũ Anh B đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 chiếc xe đạp (01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Mumar màu trắng, 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TrinWF màu đen), tổng trị giá 4.000.000 đồng của anh Lê Duy H thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Xét nhân thân bị cáo có 02 tiền án: Ngày 15/6/2018, Toà án nhân dân quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma

tuý tại Bản án số 71/2018/HSST. Ra trại ngày 21/01/2020. Bị cáo chưa được xóa án tích thì ngày 28/10/2021, Toà án nhân dân quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 164/HSST ngày 28/10/2021. Trường hợp phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Vũ Anh B về hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự là đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật.

Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an toàn và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Xét nhân thân bị cáo Vũ Anh B có nhiều tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo là đối tượng đã được Nhà nước giáo dục cải tạo nhưng vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Redmi Note 9, màu xanh, số sim: 0867xxxxxx, số Imei1: 862122056xxxxxx, số Imei2: 862122056xxxxxx và 01 túi đeo chéo bằng da màu nâu đã qua sử dụng.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017;

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Vũ Anh B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Anh B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2023.

Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Redmi Note 9, màu xanh, số sim: 0867xxxxxx, số Imei1: 862122056xxxxxx, số Imei2: 862122056xxxxxx và 01 túi đeo chéo bằng da màu nâu đã qua sử dụng. Vật chứng của vụ án hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba

Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản giao, nhận vật chứng số 184 ngày 31 tháng 8 năm 2023.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ba Đình;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Ngọc Liên